

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-PT

Ngày 11 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Ninh Quang Thế

Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn L do có kháng cáo của bị cáo, của bị hại, kháng nghị của Viện kiểm sát đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, bị kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1991 tại huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Trọng Ban, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Út (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thơ, sinh năm 1951; Vợ: Trần Thị Trang (đã ly hôn), con: 01 người; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Ông Nguyễn Thanh P (T), sinh năm 1977; Nơi cư trú: Ấp Trọng Ban, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; là người bị hại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Thanh Thuận – Luật sư, Văn phòng luật sư Lê Thanh Thuận thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau; Ông Phạm Minh Trí – Luật sư, Văn phòng luật sư Trí Việt thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Huỳnh Công Dung, Luật sư – Văn Phòng luật sư Huỳnh Công Dung thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1997; có mặt;

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; vắng mặt;

Cùng nơi cư trú: Ấp Trọng Ban, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mẹ của anh P và mẹ của bị cáo L có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất. Khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 15/11/2018 tại phía trước nhà anh U (anh của L) giữa anh P và bà Th (mẹ của L) có cự cãi với nhau. L nghe anh P chửi bà Th nên đi đến thì Phong và Luyến cự cãi, đánh nhau.

Nghe tiếng truy hô của nhiều người về việc L, P đánh nhau nên Nguyễn Hoàng B (con ruột của P) và Nguyễn Văn H (em ruột của P) từ nhà chạy qua thấy P bị thương ở mặt nên đưa P về nhà. Sau đó Phong quay lại chỗ đánh nhau chửi gia đình L, lúc này L ngồi tại mô đất cách nơi đánh nhau hơn 13 mét dùng điện thoại di động quay clip thì bị B dùng chân đạp vào người làm Luyến té xuống mương. B và H xông vào đánh nhau với Luyến thì được mọi người can ngăn, sau đó Công an xã đến lập biên bản.

* Giám định pháp y về thương tích số: 299/TgT ngày 18/12/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của anh Nguyễn Thanh P: 01 vết sẹo hình chân chim vùng cánh mũi trái, kích thước 4,5cm x 0,5cm, tỷ lệ 2%; 01 vết sẹo vùng vai trái, kích thước 7,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 2%; Gãy thành bên trái xương mũi, tỷ lệ 9%, các vết thương trên do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. 01 vết sẹo mờ gò má trái, kích thước 2,5cm x 0,3cm, không xếp tỷ lệ %; 01 vết sẹo mờ vùng hông trái, kích thước 8cm x 0,1cm, không xếp tỷ lệ %. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 13% .

Bị hại cho rằng, vết thương trên người bị hại do bị cáo sử dụng cây thanh tú đánh gây nên; còn bị cáo cho rằng do bị hại tự té ngã trên đồng cây gây nên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 134; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Thanh P 13.436.000 đồng (chi phí điều trị, tiền mất thu nhập 5.986.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần 7.450.000 đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm xử lý vật chứng; tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo luật định.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, bị hại Nguyễn Thanh P kháng cáo toàn bộ bản án với lý do: Bản án không khách quan, không đúng với sự thật của vụ án; yêu cầu cấp phúc thẩm xử bị cáo phạm tội theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Tăng mức bồi thường mất thu nhập thêm 5 tháng với số tiền 21.290.000đ.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo kêu oan.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước ban hành Quyết định số 37/QĐ – VKS kháng nghị yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng bị cáo phạm tội theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm giao về cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung do chứng cứ để chứng minh trong vụ án còn có nhiều mâu thuẫn, thu thập chứng cứ chưa đầy đủ.

Người bào chữa: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại do chứng cứ còn quá nhiều mâu thuẫn; thu thập chứng cứ chưa đầy đủ; yêu cầu phải cho thực nghiệm điều tra theo lời khai của bị cáo, có như vậy mới làm sáng rõ vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bị hại không bị té ngã trên đống cây; vết thương trên người của bị hại do bị cáo dùng cây thanh tử đánh gây ra. Kết luận giám định và Công văn giải thích của Cơ quan giám định đã nêu rõ cơ chế hình thành vết thương trên người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại xét xử bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Buộc bị cáo bồi thường mất thu nhập số tiền 21.290.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 15/11/2018, phía trước nhà anh U tại ấp Trọng Ban, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước xảy ra vụ đánh nhau giữa Nguyễn Văn L và Nguyễn Thanh P. Hậu quả xảy ra là Phong bị 01 vết thương hình chân chim vùng cánh mũi trái, kích thước 4,5cm x 0,5cm; gãy thành bên trái xương mũi; 01 vết thương gò má trái, kích thước 2,5cm x 0,3cm; 01 vết thương vùng vai trái, kích thước 7,5cm x 0,2cm. Giám định pháp y kết luận thương tích của Nguyễn Thanh P là 13%. Vật chứng liên quan đến vụ án thu giữ:

- 01 khúc cây gỗ có thanh dài nhất dài 1m71 x ngang 5cm, thanh gỗ ngắn nhất dài 51,5cm x ngang 9cm, thanh ngang dài 58cm ngang 5cm;

- 02 khúc cây gỗ có kích thước dài 42cm x ngang 5,5cm;
- 01 khúc cây gỗ có kích thước dài 50cm x ngang 5,5cm;
- 01 khúc cây gỗ có kích thước dài 49,5cm x ngang 6,8cm;
- 01 khúc cây gỗ có kích thước dài 49,6cm x ngang 5cm;
- 03 mảnh kiếng bị bể;
- 01 áo sơ mi màu trắng sọc carô màu đen bị rách nhiều chỗ, đứt mất tay áo phía bên phải.

Bị hại cho rằng, bị cáo dùng cây thanh tú củ kích thước dài 49,5cm x ngang 6,8cm đánh vào mặt, vai bị hại gây thương tích.

Bị cáo cho rằng, do bị hại đánh bị cáo, nắm áo bị cáo nên bị cáo và bị hại xô đẩy, đánh nhau sau đó bị hại tự té ngã; bị cáo không dùng cây đánh bị hại.

Kết luận của cơ quan điều tra đề nghị truy tố và Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Nguyễn Văn L tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xử phạt Nguyễn Văn L phạm tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đề kết luận thương tích của bị hại do bị té ngã gây ra hay do bị cáo đánh gây ra thì phải chứng minh vật chứng tác động gây ra thương tích là vật chứng nào đây là vấn đề quan trọng và là mấu chốt của vụ án. Nếu bị té ngã thì việc té ngã của bị hại có lỗi của bị cáo hay không, lỗi cố ý hay vô ý; Có như vậy mới đủ căn cứ vững chắc kết luận chính xác, sự thật vụ án.

[1.1] Xét quyết định của bản án sơ thẩm.

Án sơ thẩm nhận định: L và P câu vật xô xát nhau, khi L vùng vẫy thoát ra khỏi P thì P té ngã vào đồng cây có kiếng bể, các mảnh tol xi măng, thanh tú củ đầu có đinh có vật nhọn cũng có khả năng gây thương tích và hình thành vết thương ngẫu nhiên. Trước khi câu vật xô xát thì P không bị thương tích, nhưng sau khi câu vật thì P bị thương tích trên thân thể và vùng mũi chảy máu nên có căn cứ xác định thương tích của P 13% là do L gây ra. Viện kiểm sát truy tố bị cáo L tội Cố ý gây thương tích là đúng. Tuy nhiên, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên áp dụng khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo.

Nhận định và Kết luận như vậy là chưa đủ căn cứ, mâu thuẫn với Kết luận giám định và giải thích của Cơ quan giám định. Kết luận giám định pháp y kết luận: Thương tích của Phong do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Cơ quan giám định có văn bản giải thích rõ về cơ chế hình thành vết thương: *Với trường hợp hung khí anh P nhận dạng được (khúc cây số 03, BL: 98) là phù hợp và gây ra được vết thương trên vùng mũi của anh P. Trường hợp anh P tự té ngã (bản ảnh hiện trường, BL: 102 – 103) thì không gây ra được thương tích để lại trên vùng mũi anh P.* Như vậy, vết thương của bị hại do té ngã trên đồng cây gây ra thì khi té ngã va chạm vào vật nào trên đồng cây để hình thành nên vết thương; Trên cơ sở nào, chứng cứ nào để không chấp nhận Kết luận giám định và giải thích về kết quả giám định của Cơ quan giám định thì án sơ thẩm không nêu ra được.

Bị hại thì không thừa nhận có té ngã và không câu vật trên đồng cây. Bị cáo thì cho rằng, bị hại té ngã trên đồng cây chứ không có câu vật trên đồng cây. Nguyễn Văn U khai không thống nhất: Lúc thì khai P té ngã trên đồng cây, L bỏ chạy; Lúc thì khai P và L câu vật trên đồng cây; Lúc thì khai P và L câu vật, L té ngã xuống nền đất còn P té ngã trên đồng cây. Lời khai của Nguyễn Thị Th cũng mâu thuẫn với nhau, lúc thì khai P và L đánh nhau không có té ngã; Lúc thì khai P và L đánh nhau ầu đã và câu vật nhau trên đồng cây khoảng 5 phút. Lời khai Bùi Thị B khai trực tiếp chứng kiến thấy P và L đánh nhau bằng tay, không có té ngã câu vật trên đồng cây. Nguyễn Thị Q là người trực tiếp chứng kiến nhưng lời khai cũng có mâu thuẫn, lúc thì khai thấy P và L câu vật nhau trên đồng cây, lúc thì thấy P và L câu vật tư thế đứng và cả hai té ngã trên đồng cây văng ra hai bên thì thấy P bị thương ở mặt và tại thời điểm đó có bà Th, ông U, chị B cùng chứng kiến. Song những mâu thuẫn trên, cấp sơ thẩm chưa điều tra, xác minh đầy đủ chứng cứ làm rõ để có căn cứ chấp nhận lời khai nào.

Mặc khác, nếu có chứng cứ xác định vết thương của P là do P té ngã trên đồng cây thì hành vi khách quan của bị cáo L tác động như thế nào lên P làm cho P té ngã trên đồng cây; Hành vi đó với lỗi cố ý hay lỗi vô ý; Tất các vấn đề trên án sơ thẩm chưa phân tích, nhận định rõ các chứng cứ để làm căn cứ kết luận.

[1.2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát và kháng cáo của bị hại.

Cơ quan điều tra kết luận: Nghe bà Th cự cãi với P nên L từ nhà đi qua để nói chuyện thì L và P cự cãi và đánh nhau. L tay cầm cây thanh tú đánh P gây thương tích 13%; Cáo trạng của Viện kiểm sát kết luận: L dùng khúc gỗ (cây thanh tú) có kích thước dài 49,5cm ngang 6,8cm đánh vào người của P gây thương tích 13% . Song Kết luận điều tra cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát không chứng minh rõ L lấy hung khí tại đâu, lúc nào; sau khi gây án thì L bỏ hung khí tại đâu; chỉ căn cứ vào lời khai của P mà kết luận hung khí là khúc gỗ (cây thanh tú) có kích thước dài 49,5cm x ngang 6,8cm là chưa đủ căn cứ. Trong khi lời khai của P về hung khí chưa được điều tra làm rõ. P khai: Hung khí do B nhặt đưa cho P, P giao nộp cho Công an xã. Ngoài hung khí gây án còn có các đoạn cây khác L chơi H và B được B và H nhặt và giao nộp cho Công an xã. Nhưng lời khai của B, H không thể hiện có việc nhặt các đoạn cây như lời khai của P.

Biên bản tạm giữ tang vật ngày 15/11/2018 thu giữ 04 khúc gỗ (01 khúc gỗ có kích thước dài 50cm x 5.5cm; 01 khúc gỗ có kích thước dài 49.5cm x 6.8cm; 01 khúc gỗ có kích thước 49.6cm x 5cm; 01 khúc gỗ có thanh dài nhất 171cm, ngang 5cm, thanh gỗ ngắn nhất 51.5cm, ngang 9cm, thanh ngang dài 58cm, ngang 5cm), khi lập không thể hiện thanh gỗ nào là thanh gỗ L dùng để đánh P. Biên bản lập ngày 16/11/2018 thu giữ đồ vật do anh Nguyễn Văn U giao nộp: 01 thanh gỗ có chiều dài 42cm x ngang 5.5cm, mặt trong thanh gỗ có 04 cây đinh được đóng vào cây; 01 thanh gỗ có chiều dài 42cm x ngang 5.2cm, mặt trong được đóng 04 cây đinh trong tình trạng rỉ sét. Đến ngày 15/3/2019 tất cả các thanh gỗ thu giữ mới tiến hành cho anh P xác định. Trong các thanh gỗ trên được đánh số thứ tự từ 1 đến 6. Căn cứ vào biên bản thu nhận đồ vật và Biên bản do P nhận dạng hung khí lập

ngày 15/3/2019 thì thanh gỗ thứ 1 và thứ 5 do anh Ước cung cấp. Còn lại thanh gỗ thứ 2, 3, 4, 6 do anh P cung cấp. Tại phiên tòa phúc thẩm anh P xác định thanh gỗ thứ 2 và thứ 4 được văng ra từ thanh gỗ số 6 do L dùng cây thanh gỗ thứ 6 chọi lại H và B. Còn thanh gỗ thứ 3 là thanh gỗ rời, là hung khí L đánh anh. Vấn đề này quá trình điều tra chưa xác minh, đối chiếu làm rõ.

Tại lời khai của các nhân chứng khai không thấy bị cáo cầm cây. Lời khai của Bùi Thị B: L và P đánh nhau được can ngăn thì L bỏ chạy, P chụp cây vuông dài khoảng 60cm đuổi theo L; thấy P cầm cây nên L lấy một khúc cây tre khô cầm trên tay. Lời khai của Nguyễn Hoàng B (con của bị hại P): Khi nghe P bị đánh thì B chạy qua thấy L chạy đi trên người L có máu, B lấy khúc cây dài 50cm sau nhà ông U đi đến nhà của L thì L chạy ra sau hậu vuông, B và H chạy theo khoảng 100 mét thì đuổi kịp L, trên tay L cầm cây dầm. Lời khai ngày 15/11/2018, L có khai: L có cầm khúc cây gỗ nhưng không đánh ai. Song cơ quan điều tra không làm rõ L cầm khúc cây gỗ loại cây gì, cầm lúc nào, lấy khúc gỗ ở đâu, hình dạng thế nào để có đủ cơ sở kết luận. Từ những vấn đề trên, xét thấy chứng cứ để xác định hung khí gây án còn có nhiều mâu thuẫn.

[2] Qua xem bản ảnh thể hiện vết thương trên người anh P: Vùng mặt có vết thương trên cánh mũi và vết trầy vùng má trái. Nhìn bằng mắt thường qua bản ảnh thấy vết trầy vùng má trái có chiều hướng đi ngang; còn vết thương trên cánh mũi có chiều hướng trên cao xuống. Nhưng không yêu cầu Cơ quan giám định xác định vết trầy vùng má trái và vết thương trên cánh mũi có phải do cùng một lực tác động cùng một thời điểm gây ra hay không. Vết sẹo vùng vai trái, kích thước 7.5cm x 0.2cm, tỷ lệ 2,5% cũng phải yêu cầu cơ quan giám định xác định rõ điểm đầu và điểm cuối của vết thương (hướng đi của vết thương).

[3] Luyên khai tại Công an xã lúc 16 giờ ngày 15/11/2018: Lúc Bảo và Hóa đánh bị cáo có T và Di can ngăn, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai lúc bị cáo và P đánh nhau có Tý vào can ngăn. Tại lời khai của Bùi Thị B ngày 15/11/2018: Chứng kiến việc đánh nhau còn có Nguyễn Thanh D; Tại phiên tòa bị cáo xác định có Nguyễn Thanh D chứng kiến. Song cơ quan điều tra không xác minh thu thập lời khai của T, Di, D là thiếu sót, chưa đầy đủ.

[4] Tại phiên tòa bị cáo xác định, lý do bị cáo không tham gia thực nghiệm điều tra là do Cơ quan điều tra buộc bị cáo phải thực nghiệm điều tra theo lời khai của bị hại mà không cho bị cáo thực nghiệm điều tra theo lời khai của bị cáo. Xét thấy, trong vụ án này cần phải có thực nghiệm điều tra theo lời khai của bị cáo mới có đủ căn cứ đánh giá toàn diện vụ án.

[5] Biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra không xác định vị trí lúc L đánh P thì bà Th đứng vị trí nào; vị trí các nhân chứng đứng ở vị trí nào nhìn thấy L và P đánh nhau; nếu đứng vào vị trí như đã xác định thì có thấy rõ hay khuất tầm nhìn. Theo bản ảnh khám nghiệm hiện trường thì từ nhà L đến địa điểm xảy ra đánh nhau có nhiều lối đi, vậy L đi lối nào đến địa điểm. Lời khai của P cho rằng B và H có nhặt các khúc gỗ liên quan đến vụ án, vậy nhặt tại vị trí nào, vì sao lại đem đến nhà của Nguyễn Hoàng Đ (BL: 153).

Lời khai của P: Bị hại đi ra khỏi nhà anh U được 02 mét thì bất ngờ bị đánh từ phía sau bên vai trái, nhưng khi thực nghiệm điều tra thì không có thực nghiệm việc bị đánh từ phía sau.

Từ những phân tích và nhận định trên xét thấy cấp sơ thẩm có nhiều sai sót trong việc điều tra, thu thập chứng cứ nên các chứng cứ để chứng minh trong vụ án còn có mâu thuẫn chưa được làm rõ; có làm rõ các vấn đề trên mới đủ chứng cứ vững chắc chứng minh sự thật khách quan của vụ án. Song các vấn đề trên cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Do đó, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm giao về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước điều tra lại theo thủ tục chung.

Do hủy án sơ thẩm nên cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết những yêu cầu kháng cáo khác của người kháng cáo, kháng nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Do hủy án sơ thẩm nên bị cáo kháng cáo, bị hại kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358, khoản 1 Điều 360 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước; Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

- Án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện KSND huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến